

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 61/2020/HSST

Ngày: 10-12-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Huân

Bà Lê Thị Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Phương- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đào Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2020/HSST, ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Huy L, sinh năm 1995.

HKTT và Nơi ở hiện nay: Phố C, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Huy T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; Chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 18/5/2020 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2020 đến ngày 09/10/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Đỗ Huy T, sinh năm 1960 (Bỏ để bị cáo). Địa chỉ: Phố C, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Lương Thanh V - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt).

Địa chỉ: Đường L, phường S, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị hại: Anh Nguyễn Minh L, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Phường S, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 11/02/2020, Đỗ Huy L bỏ nhà đi lang thang trên đường L, phường Đ, thành phố H; Khi đi qua số nhà 18/17, thấy cửa mở bên trong nhà không có người, tại phòng khách để 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Leed và 01 chiếc xe đạp điện màu trắng không có biển kiểm soát. Cả 02 chiếc xe đều cắm sẵn chìa khóa nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L đi vào trong nhà dắt chiếc xe đạp điện ra ngoài, sau

đó điều khiển xe ra đường tránh Quốc lộ 1A, đến cây xăng Ng, thấy 01 chiếc xe khách đang dừng đỗ xăng nên L gửi xe máy điện lên xe khách và đi cùng ra Hà Nội.

Đến Hà Nội, L đem chiếc xe đạp điện đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Vũ Văn Đ cầm cố được 4.000.000đ. Toàn bộ số tiền này L đã tiêu sài cá nhân hết.

Theo báo cáo của bị hại là anh Nguyễn Minh L, chiếc xe đạp điện bị mất là loại xe hiệu DIABAO mua năm 2019 với giá 10.000.000đ, do xe chưa làm đăng ký nên chưa có biển kiểm soát.

Tại Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 04/3/2020, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Thanh Hóa đã định giá chiếc xe đạp điện bị mất là loại xe hiệu DIABAO có giá trị tại thời điểm bị mất là 11.700.000đ.

Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe và trả lại cho anh Loan, anh Loan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự.

Anh Vũ Văn Đ là người đã cho Đỗ Huy L cầm cố xe nhưng anh Đ không biết đây là xe do L trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý. Khi biết đây là xe tang vật trong vụ án, anh Đ đã tự nguyện giao nộp xe cho cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra, gia đình Đỗ Huy L xuất trình hồ sơ bệnh án liên quan đến tiền sử mắc bệnh tâm thần của L. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y để xác định tình trạng bệnh tật của L. Tại Bản kết luận pháp y số 276/KLGD ngày 31/7/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung Ương kết luận: “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, Đỗ Huy L bị rối loạn cảm xúc thực tồn, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F06.3. Tại thời điểm trên Đỗ Huy L đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi”.

Tại cáo trạng số 338/CT-VKS, ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố Đỗ Huy L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm q,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Đỗ Huy L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Về phần dân sự: Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo có ý kiến: Bị cáo bị bệnh nên thường xuyên bỏ nhà đi lang thang, không làm chủ được hành vi của mình, gia đình rất khổ tâm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Bị cáo phạm tội do bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Huy L khai nhận: Khoảng 7 giờ ngày 11/02/2020, tại nhà anh Nguyễn Minh L; Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Đỗ Huy L đã lén lút trộm cắp 01 chiếc xe đạp điện hiệu DIBAO màu trắng, trị giá 11.700.000đ.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Đỗ Huy L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lén lút trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo cũng như giáo dục và phòng ngừa chung.

Ngày 18/5/2020 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án đã có hiệu lực pháp luật, nhưng theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng về án treo “*Trường hợp người đang được hưởng án treo mà lại phát hiện trước khi được hưởng án treo họ đã thực hiện một tội phạm khác thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm đó và không tổng hợp hình phạt với bản án cho hưởng án treo. Trong trường hợp này, người phạm tội phải đồng thời chấp hành 02 bản án và việc thi hành án do các cơ quan được giao trách nhiệm thi hành án hình sự phối hợp thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự*”. Do đó không tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú khai báo hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về phần dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho chủ sở hữu. bị hại đã nhận lại tài sản và không có thắc mắc, yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Vũ Văn Đ, là người đã cho bị cáo cầm cố xe lấy 4.000.000đ. Sau khi biết xe là tang vật trong vụ án, anh Đ đã tự nguyện giao nộp xe cho cơ quan điều tra để trả lại cho chủ sở hữu, anh Đ không có yêu cầu về phần dân sự nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm q,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Huy L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Đỗ Huy L 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/10/2020.

Về phần bồi thường dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14.

Bị cáo Đỗ Huy L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Bị cáo; Người đại diện hợp pháp cho bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Cục THA TP H;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trương Thị Anh